ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 28 /2018/QĐ-UBND	*Ninh Bình, ngày 22 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19/06/2017;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 109/2017/NĐ-CP ngày 21/9/2017 của Chính phủ Quy định về bảo vệ và quản lý Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 230/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Quần thể danh thắng Tràng An;

Căn cứ Quyết định số 86/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Quy chế thăm dò, khai quật khảo cổ;

Căn cứ Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường về việc Hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 43/TTr-SDL ngày 21/8/2018 về việc ban hành Quy chế quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản Văn hóa và Thiên nhiên Thế giới Quần thể danh thắng Tràng An.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản Văn hóa và Thiên nhiên Thế giới Quần thể danh thắng Tràng An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05/11/2018.

Bãi bỏ các Quyết định sau đây:

1. Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An.

2. Quyết định số 35/2015/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy chế quản lý và bảo vệ các di tích khảo cổ học, di sản địa chất, cảnh quan di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới quần thể Danh thắng Tràng An;

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa - Thể thao & Du lịch;
- Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, VP5,3,4,6,9.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Đinh Chung Phụng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ
Quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2018/QĐ-UBND ngày 22 /10 /2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, cảnh quan; quản lý, bảo tồn các di tích, di sản địa chất và di sản văn hóa; quản lý các hoạt động du lịch và phát huy giá trị Di sản trong phạm vi Di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An (sau đây gọi tắt là Di sản).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước có liên quan đến các hoạt động quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, cảnh quan; quản lý bảo vệ các di tích, di sản địa chất và di sản văn hóa; quản lý các hoạt động du lịch và phát huy giá trị Di sản trong phạm vi Di sản.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản

1. Các hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của Di sản phải tuân thủ các quy định của Nhà nước và pháp luật hiện hành; Công ước, điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký và những quy định tại Quy chế này.

2. Đảm bảo tính toàn vẹn, tính xác thực của Di sản.

3. Phát huy giá trị Di sản phải kết hợp với bảo vệ tài nguyên, môi trường, cảnh quan và bảo tồn di sản văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể.

Điều 3. Quy định về phân vùng quản lý, bảo vệ Di sản

Quy định về phạm vi, ranh giới và phân vùng quản lý, bảo vệ Di sản thực hiện theo Quyết định số 230/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Quần thể danh thắng Tràng An và Kế hoạch Quản lý Di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 16/11/2015.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ XÂY DỰNG

Điều 4. Quy định về quản lý các hoạt động xây dựng trong Khu vực Di sản thế giới

1. Vùng cấm xây dựng

Giữ nguyên trạng, nghiêm cấm mọi hoạt động xây dựng. Trường hợp đặc biệt, cần thiết phải trùng tu, tôn tạo hoặc xây dựng công trình để trực tiếp phục vụ

việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản thì phải được sự chấp thuận bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Vùng hạn chế xây dựng

Giữ nguyên hiện trạng các công trình, cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch. Các hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng, cải tạo nhà ở được phép tiến hành nhưng ở mức độ hạn chế và được kiểm soát nghiêm ngặt để không ảnh hưởng đến Di sản.

Các công trình xây dựng phù hợp với cảnh quan môi trường Di sản và kiến trúc truyền thống. Công trình xây dựng mới không quá 3 tầng, chiều cao không quá 12m (tính từ cao trình tim đường giao thông của khu vực phía trước công trình đến đỉnh mái), hình thức kiến trúc công trình mái dốc, mầu sắc hài hòa với cảnh quan thiên nhiên khu vực.

Khu vực làng xóm giữ nguyên cao độ nền xây dựng hiện trạng, các khu vực khác giữ nguyên điều kiện tự nhiên, không cải tạo nền xây dựng, hạn chế mở rộng diện tích đất ở, đường làng ngõ xóm hiện có, chỉ cải tạo nâng cấp bề mặt để tránh làm phá vỡ môi trường cảnh quan.

Không xây dựng mới các cơ sở dịch vụ kinh doanh lưu trú du lịch. Đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch đã được xây dựng trước thời điểm Quy hoạch chung xây dựng Quần thể danh thắng Tràng An được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và có hiệu lực thi hành (ngày 04/02/2016) không được xây dựng, mở rộng thêm các phòng nghỉ phục vụ lưu trú du lịch. Việc cải tạo, sửa chữa cơ sở cũ phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận theo quy định hiện hành.

a) Đối với các hộ gia đình và cá nhân, có đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đất xây dựng nhà ở) và các hộ gia đình cá nhân hiện đang sinh sống trong khu vực này:

Trường hợp có công trình xây dựng trên đất chưa (hoặc không) nằm trong kế hoạch di dời của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có nhu cầu cấp thiết về nhà ở thì được cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới công trình sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép bằng văn bản.

Trường hợp chưa có công trình xây dựng trên đất (đất hiện để trống) nhưng có nhu cầu xây dựng mới về nhà ở thì trước khi cấp phép xây dựng công trình, cơ quan có thẩm quyền xem xét sự cấp thiết về nhà ở (hoàn cảnh và điều kiện sống của gia đình) để xác định việc cho phép xây dựng công trình hay đưa vào diện phải di dời ra khu tái định cư.

b) Đối với các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang hoạt động hiện hữu trong khu vực này, có đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước ngày 21/01/2015, là thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 83/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định tạm thời về quản lý xây dựng trong vùng bảo vệ Quần thể danh thắng Tràng An:

Trường hợp công trình xây dựng chưa (hoặc không) nằm trong kế hoạch di dời của của của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì chỉ được xây dựng công trình theo đúng quy mô đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc theo dự án đầu tư và tổng mặt bằng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp dự án đầu tư xây dựng công trình đã được giao đất và cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa xây dựng công trình trên đất (đất hiện để trống) và đã quá thời hạn xây dựng công

trình quy định tại giấy chứng nhận đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét tính khả thi của dự án để quyết định cho phép xây dựng hay thu hồi lại đất.

c) Đối với khu vực dịch vụ, du lịch:

Xây dựng cơ sở hạ tầng (đường giao thông, bến thuyền, chòi nghỉ, trạm chỉ dẫn thông tin hỗ trợ du khách, bãi đỗ xe); xây dựng mạng lưới các công trình dịch vụ du lịch theo mô hình sinh thái, hình thức đơn giản, chiều cao tuân thủ theo quy định của Quy chế này.

Khu trung tâm dịch vụ du lịch nằm trong vùng Cố đô Hoa Lư: Được phép xây dựng công trình: Khu đón tiếp, bãi đỗ xe, điểm đỗ xe du lịch nội bộ, công viên cây xanh, trung tâm dịch vụ nhỏ, điểm nghỉ, điểm ngắm cảnh, trung tâm quản lý điều hành, hội thảo, chiếu phim tư liệu và nhà trưng bày mô hình cố đô Hoa Lư thu nhỏ, hiện vật khảo cổ.

Khu trung tâm dịch vụ du lịch nằm trong khu vực Tam Cốc - Bích Động: Được phép xây dựng công trình như: Khu đón tiếp, dịch vụ nhỏ, bãi đỗ xe, điểm đỗ xe du lịch nội bộ.

Khu dịch vụ, quản lý, điều hành, bến thuyền trung tâm khu du lịch sinh thái Tràng An: Được phép xây dựng các công trình: Nhà điều hành, nhà trưng bày, bến thuyền trung tâm, bãi đỗ xe, nhà chờ, trung tâm giáo dục môi trường và di sản.

Điều 5. Quy định về quản lý các hoạt động xây dựng trong vùng đệm của khu vực di sản thế giới

1. Cho phép xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà ở dân sinh, công trình công cộng, cơ sở dịch vụ du lịch (như khách sạn, nhà hàng, khu nghỉ dưỡng, cửa hàng bán đồ lưu niệm, đặc sản địa phương), các dự án du lịch sinh thái kết hợp với tôn tạo cảnh quan, các cơ sở tiểu thủ công nghiệp và làng nghề theo quy hoạch và thiết kế được phê duyệt, phải đảm bảo vệ sinh môi trường và không ảnh hưởng tới cảnh quan trong khu vực. Công trình xây dựng mới không quá 3 tầng, chiều cao không quá 12m (tính từ cao trình tim đường giao thông của khu vực phía trước công trình đến đỉnh mái), hình thức kiến trúc công trình mái dốc, mầu sắc hài hòa với cảnh quan thiên nhiên khu vực.

2. Không xây dựng các công trình nhà máy, khu công nghiệp, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến thực phẩm trong vùng đệm của Di sản.

Điều 6. Quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng

Việc xây dựng mới, cải tạo công trình trong Khu vực di sản thế giới và Vùng đệm của khu vực di sản thế giới cần đảm bảo không làm ảnh hưởng tới giá trị nổi bật toàn cầu của Quần thể danh thắng Tràng An, thực hiện theo pháp luật về Di sản văn hóa, các quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Chương III
QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, CẢNH QUAN DI SẢN

Điều 7. Quy định về quản lý tài nguyên, bảo vệ cảnh quan khu di sản

1. Bảo vệ nghiêm ngặt hệ thống núi đá, diện tích rừng, các khu vực thảm thực vật, cảnh quan tự nhiên, các loài động vật đang cư trú trong khu vực Di sản, tránh những tác động xấu của con người vào môi trường tự nhiên, cảnh quan văn hóa

nhằm bảo vệ các giá trị, tính toàn vẹn và tính xác thực của Di sản.

2. Việc quản lý và sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch và hạ tầng dân sinh phải tuân theo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Quy hoạch chung xây dựng Quần thể danh thắng Tràng An; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh đã được phê duyệt và các quy định hiện hành khác về bảo vệ cảnh quan, môi trường, di tích lịch sử - văn hóa.

3. Việc khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên du lịch phải được tiến hành một cách hợp lý và giảm thiểu chất thải ra môi trường. Phát triển du lịch phải gắn liền với bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa, tính đa dạng, độc đáo của tài nguyên thiên nhiên.

4. Đối với khu vực cảnh quan tự nhiên, cảnh quan nông, lâm nghiệp xung quanh: Gìn giữ khu vực sinh thái nông, lâm nghiệp, duy trì diện tích đất nông nghiệp; trồng rừng phục hồi để tăng độ che phủ và cải thiện môi trường sinh thái.

Điều 8. Quy định về bảo vệ môi trường khu di sản

1. Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở sản xuất kinh doanh trong khu Di sản đều phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường, phục hồi cảnh quan và phải được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

2. Chất thải, nước thải từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, xây dựng, giao thông vận tải và chất thải sinh hoạt phải được kiểm soát, xử lý đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường.

3. Tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác khu, điểm du lịch phải thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sau đây:

a) Niêm yết quy định về bảo vệ môi trường, cảnh quan tại khu, điểm du lịch và hướng dẫn thực hiện.

b) Lắp đặt, bố trí đủ và hợp lý, đảm bảo tiêu chuẩn các công trình vệ sinh công cộng, trang thiết bị thu gom chất thải và lực lượng làm vệ sinh môi trường.

c) Đối với các thuyền phục vụ du lịch, mỗi thuyền phải có thùng đựng rác.

Điều 9. Những hành vi bị nghiêm cấm

Các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 7, Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các hành vi sau:

a) Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp, lâm nghiệp.

b) Viết, vẽ, sơn, khắc lên vách núi, hang động, cây rừng, di tích lịch sử - văn hóa và các di sản địa chất (ngấn nước biển).

c) Các hoạt động khác xâm hại tài nguyên, cảnh quan khu di sản.

Chương IV
QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, BẢO TỒN CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DI TÍCH KHẢO CỔ, DI SẢN ĐỊA CHẤT

Điều 10. Quy định về Quản lý hoạt động nghiên cứu

1. Các hoạt động nghiên cứu diễn ra trong khu Di sản phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền và chịu sự quản lý, giám sát, phối hợp trực tiếp của Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch. Kết quả nghiên cứu khoa học phải cung cấp cho Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch và cơ quan hữu quan để phục vụ cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị Di sản.

2. Trước khi công bố, phổ biến kết quả nghiên cứu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước cần có sự đồng ý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép, hoạt động thăm dò, khai quật khảo cổ diễn ra trong khu Di sản phải tuân theo các quy định sau:

a) Đảm bảo đúng các quy định tại Quy chế thăm dò, khai quật khảo cổ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Áp dụng các biện pháp bảo quản cẩn trọng nhất đối với các di vật và các dấu vết khảo cổ xuất lộ sau khi thăm dò, khai quật.

c) Các vách hố khai quật phải được tiến hành gia cố, khoanh vùng bảo vệ và cắm mốc giới đánh dấu vị trí.

d) Phải có biển chỉ dẫn ghi rõ tên địa điểm khảo cổ đối với các di tích khảo cổ.

4. Các tổ chức, cá nhân khi được phép thực hiện việc khảo sát, điều tra, thăm dò hang, động phải thường xuyên báo cáo về kết quả, tiến độ thực hiện về Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch. Trong quá trình tiến hành khảo sát, điều tra, thăm dò nghiêm cấm làm ảnh hưởng đến các yếu tố gốc cấu thành nên hang, động. Nếu khi điều tra, khảo sát, thăm dò hang, động phát hiện có tài sản là di tích lịch sử văn hóa, di vật, cổ vật, tài sản thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh quốc gia thì phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo (thông qua Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch). Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc thăm dò, khai quật khảo cổ học, báo cáo sơ bộ phải được gửi cho cơ quan cấp phép, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch.

5. Các tổ chức, cá nhân vi phạm một trong các quy định trên sẽ bị đình chỉ, không cho phép tiếp tục các hoạt động nghiên cứu và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quy định về quản lý, bảo vệ di tích lịch sử văn hóa, di tích khảo cổ, di sản địa chất

1. Việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích, di sản địa chất trong khu Di sản phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình và các quy định của Quy chế này.

2. Khi tổ chức, cá nhân phát hiện di tích có dấu hiệu xuống cấp hoặc bị xâm hại, phải kịp thời thông báo cho chính quyền địa phương và đơn vị trực tiếp quản lý di tích. Chính quyền địa phương và đơn vị trực tiếp quản lý di tích khi nhận được tin báo phải kịp thời kiểm tra, xây dựng phương án bảo vệ, báo cáo Sở Văn hóa và Thể thao, đồng thời báo cáo Ban Quản lý Quần thể danh thắng Tràng An để thực hiện các biện pháp bảo vệ di tích theo quy định.

3. Bảo vệ nghiêm ngặt các di tích khảo cổ, di sản địa chất trước sự tác động tiêu cực của con người, động vật và thiên nhiên; bảo vệ di vật; tầng văn hóa khảo cổ trong các hố khai quật đối với những di tích khảo cổ đã và đang được nghiên cứu, thăm dò, khai quật; việc trưng bày các hiện vật khảo cổ phải được giám sát chặt chẽ, đảm bảo an toàn cho các hiện vật và đúng quy định của pháp luật.

Điều 12. Những hành vị bị nghiêm cấm

Các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 4, Nghị định 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa và các hành vi sau:

a) Sử dụng các di tích khảo cổ, di sản địa chất, cảnh quan để làm nơi nuôi nhốt, chăn thả gia súc hoặc làm các dịch vụ.

b) Tuyên truyền, giới thiệu sai lệch về nội dung và giá trị của Di sản; tự ý lập sự tích, xuyên tạc lịch sử làm tổn hại đến truyền thống, bản sắc văn hóa và các hành động khác làm ảnh hưởng đến Di sản.

Chương V
QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG DU LỊCH VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN

Điều 13. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch

1. Các đơn vị quản lý khu, điểm du lịch

a) Tổ chức các hoạt động tham quan du lịch tại các khu, điểm du lịch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng, xây dựng bộ tài liệu chuẩn cho hướng dẫn viên phục vụ công tác hướng dẫn, tuyên truyền, giới thiệu các giá trị nổi bật toàn cầu của Di sản; đánh giá sức chứa của các điểm tham quan để có phương án phục vụ đón tiếp khách tham quan an toàn, thuận lợi; giảm thiểu sự quá tải vào mùa cao điểm; thông báo kịp thời cho khách du lịch về trường hợp khẩn cấp, dịch bệnh và các nguy cơ có thể gây nguy hiểm cho khách du lịch.

c) Đảm bảo các điều kiện về bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch, an ninh an toàn, văn minh du lịch tại khu, điểm du lịch. Thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan trong việc quản lý khai thác các hoạt động dịch vụ du lịch trong khu, điểm du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép.

2. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch

Các hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch tuân thủ các quy định của cấp có thẩm quyền và các quy định của pháp luật về kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch, riêng trong Khu vực Di sản thế giới việc kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch thực hiện nghiêm theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 230/QĐ-TTg ngày 14/02/2016 và các quy định hiện hành của pháp luật.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống

a) Phải có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường, lao động, cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định của pháp luật; thực hiện niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ và bán theo giá niêm yết.

b) Hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống tại khu vực bến xe, nơi công cộng phải được bố trí sắp xếp theo đúng quy hoạch. Không được kinh doanh trong khuôn viên khu di tích và lấn chiếm lòng đường, vỉa hè và nơi công cộng.

c) Xử lý nước thải, rác thải, chất thải theo đúng quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn viên du lịch tại điểm

a) Chỉ được hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp thẻ; đeo

thẻ khi làm nhiệm vụ.

b) Có hợp đồng với đơn vị quản lý khu điểm du lịch; chấp hành nghiêm túc các quy định của khu, điểm du lịch và các quy định của Nhà nước đối với hướng dẫn viên du lịch.

5. Các tổ chức, cá nhân bán hàng

a) Việc bán hàng chỉ được thực hiện tại các quầy hàng cố định đã được quy hoạch cụ thể, hàng hóa phải có nguồn gốc rõ ràng, được niêm yết công khai giá và bán theo giá niêm yết.

b) Người bán hàng phải thực hiện nghiêm các quy định của địa phương và khu, điểm du lịch, thực hiện văn hóa, văn minh trong bán hàng, không chèo kéo, ép khách mua hàng hóa.

6. Người hành nghề kinh doanh chụp ảnh tại các khu, điểm du lịch

Thực hiện nghiêm túc các quy định của khu, điểm du lịch; phải đeo thẻ khi chụp ảnh và niêm yết công khai giá ảnh tại mặt sau của thẻ. Nghiêm cấm việc đeo bám, chèo kéo khách chụp ảnh.

7. Kinh doanh vận chuyển du lịch đường thủy

a) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách du lịch bằng đường thủy, phải có đăng ký và được phép của cơ quan có thẩm quyền, đồng thời có trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo vệ tài sản, tính mạng cho du khách và mua bảo hiểm cho khách du lịch.

b) Người điều khiển phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch phải tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức và được cấp giấy chứng nhận mới được tham gia vận chuyển khách du lịch; đảm bảo an toàn cho khách du lịch, chỉ được vận chuyển khách du lịch khi khách đã mặc áo phao; hướng dẫn khách du lịch bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch; thực hiện giao tiếp, ứng xử văn minh du lịch, không xin tiền bo của khách du lịch.

Điều 14. Quản lý hoạt động quảng cáo

1. Các hoạt động thông tin, tuyên truyền, quảng bá du lịch phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hoạt động quảng cáo phải tuân theo các quy định của Luật Quảng cáo và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành; các quy định khác của pháp luật có liên quan, phù hợp với quy hoạch, không gian, kiến trúc, cảnh quan Quần thể danh thắng Tràng An.

3. Việc đặt biển hiệu phải tuân thủ các quy định của Luật Quảng cáo.

4. Các hành vi bị nghiêm cấm thực hiện theo quy định tại Điều 8, Luật Quảng cáo năm 2012.

Điều 15. Quy định đối với khách tham quan du lịch

1. Tuân thủ, chấp hành nội quy, quy định của khu Di sản và các khu, điểm du lịch về an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tôn trọng và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh, môi trường, tài nguyên du lịch, bản sắc văn hoá, thuần phong mỹ tục tại khu, điểm tham quan.

2. Chỉ được tham quan các khu vực, tuyến, điểm du lịch đã được công bố và sử dụng các dịch vụ được phép hoạt động trong khu Di sản.

3. Nghiêm cấm các hành vi xâm hại đến di tích làm tổn hại đến di tích, văn hóa địa phương.

Điều 16. Quy định về quản lý, sử dụng biểu tượng Di sản Thế giới và Biểu tượng Di sản Tràng An

1. Quy định về sử dụng Biểu tượng

a) Không thay đổi, xuyên tạc Biểu tượng.

b) Không thay đổi tỷ lệ, vị trí hoặc khoảng cách giữa các chữ cái, các hình khối trong Biểu tượng.

c) Không thay đổi màu sắc hoặc thêm hiệu ứng khác vào Biểu tượng.

d) Không tự ý thêm hình ảnh vào Biểu tượng.

e) Không xoay dọc, ngang, chéo hoặc lật ngược Biểu tượng.

f) Không được thay đổi Biểu tượng dưới các hình thức khác.

g) Chỉ sử dụng biểu tượng nhằm mục đích tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu trung thực, khách quan các giá trị của Di sản.

h) Vị trí đặt biểu tượng phải hài hòa, phù hợp, cân đối và trang trọng.

2. Quản lý việc sử dụng biểu tượng

a) Sở Du lịch chịu trách nhiệm quản lý, khai thác và hướng dẫn sử dụng Biểu tượng Di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An.

b) Việc sử dụng biểu tượng Di sản Thế giới và Biểu tượng Di sản Tràng An trong các hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch của các tổ chức, cá nhân trong khu di sản phải được sự chấp thuận bằng văn bản của Sở Du lịch và thực hiện theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ. Sở Du lịch là cơ quan chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý chặt chẽ nội dung trên.

c) Các đơn vị, tổ chức và cá nhân sử dụng Biểu tượng di sản thế giới phải tuân thủ các quy định của Hướng dẫn thực hiện Công ước bảo vệ di sản thế giới, quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Quy chế này; có trách nhiệm gìn giữ và phát huy giá trị, hình ảnh của Di sản trong quá trình sử dụng biểu tượng; kịp thời phát hiện, khắc phục các hành vi vi phạm (nếu có).

Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện việc đề xuất cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ và các hoạt động nghiên cứu trong khu Di sản.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách khuyến khích, huy động các nguồn lực cho công tác bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa trong khu Di sản.

d) Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các dự án về bảo vệ, phát huy giá trị của di tích; phối hợp với các ngành liên quan thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường của các di tích trong khu Di sản.

e) Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch nghiên cứu, sưu tầm,

kiểm kê, bảo vệ, xếp hạng và phát huy giá trị di tích. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm kê, phân loại, phê duyệt và công bố danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa trong khu Di sản.

f) Quản lý, hướng dẫn các hoạt động lễ hội trong khu Di sản.

g) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý những hành vi xâm hại di tích và các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản.

h) Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc nghiên cứu khoa học tại di tích trong khu Di sản của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Sở Du lịch

a) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ đối với các hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản Văn hóa và Thiên nhiên Thế giới Quần thể danh thắng Tràng An; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các quy định và khuyến nghị của UNESCO.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan xác định cụ thể ranh giới trên bản đồ và tổ chức cắm mốc giới bảo vệ, phân định ranh giới Khu vực di sản thế giới và Vùng đệm của khu vực di sản thế giới trên thực địa; xác định phạm vi, cắm mốc giới khu vực bảo vệ cho từng điểm di tích lịch sử văn hóa, di tích khảo cổ học, di sản địa chất.

c) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao hợp tác với các cơ quan, tổ chức có liên quan tiến hành điều tra, thăm dò, khai quật, nghiên cứu các giá trị của Di sản để bổ sung, làm rõ thêm các giá trị Di sản Quần thể danh thắng Tràng An.

d) Công bố công khai, rộng rãi các quy hoạch, kế hoạch quản lý di sản, bản đồ ranh giới Khu vực di sản thế giới và vùng đệm của khu vực di sản thế giới. Phối hợp với các cơ quan chức năng phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch liên quan đến quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản cho tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân biết để thực hiện.

e) Thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ du lịch; việc chấp hành pháp luật trong các hoạt động quản lý, khai thác các khu, điểm du lịch của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân theo quy định.

f) Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc thẩm định dự án, xếp hạng các cơ sở lưu trú trong khu Di sản theo quy định.

g) Phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, kiểm tra, giám sát các hoạt động nghiên cứu khoa học, quản lý tài nguyên, bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan, môi trường trong phạm vi Di sản.

h) Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực thi các biện pháp bảo vệ môi trường theo đúng đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

i) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong vùng di sản để điều tra, đánh giá tình trạng vi phạm, ô nhiễm, xác định nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường trong vùng di sản; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu di sản.

k) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa trong phạm vi Di sản.

l) Chỉ đạo Ban Quản lý Quần thể danh thắng Tràng An thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phê duyệt; thường xuyên tuần tra, kiểm tra, phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Sở Xây dựng

a) Thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với các dự án đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình trong khu Di sản theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động xây dựng trong khu Di sản, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động xây dựng trong phạm vi, ranh giới khu vực Di sản theo quy định.

c) Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức, cá nhân được phân công quản lý trật tự xây dựng khi để xảy ra vi phạm.

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác quản lý, cấp giấy phép xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật trong phạm vi Di sản.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cấp, ngành có liên quan thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án trong khu di sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với tổ chức, cá nhân quản lý cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại khu di sản.

b) Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thực hiện giao đất, cho thuê đất, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác quản lý việc sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật trong phạm vi Di sản.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thường xuyên giám sát môi trường khu Di sản, đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường khu di sản theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và Quy chế này.

d) Phối hợp tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm bảo vệ môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và đa dạng sinh học khu di sản đối với các tổ chức, cá nhân, chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ tại khu di sản theo quy định của pháp luật.

e) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch và Ủy ban nhân dân các cấp, xác định ranh giới các khu vực bảo vệ; hướng dẫn các đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc lập và xác nhận bản đồ khoanh vùng bảo vệ khu Di sản.

f) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong khu Di sản tham mưu việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong khu di sản, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

g) Tổ chức nghiên cứu, điều tra, đánh giá tình trạng vi phạm về đất đai; tình hình ô nhiễm môi trường trong phạm vi Di sản. Tổ chức hoạt động theo dõi, giám sát; phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương xử lý kịp thời các vi phạm xảy ra trong lĩnh vực môi trường, không để xảy ra các sự cố ô nhiễm môi trường

nghiêm trọng.

h) Hướng dẫn việc thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường, đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư khu du lịch, điểm du lịch hoặc đề án bảo vệ môi trường đối với các cơ sở kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn di sản theo các quy định hiện hành.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan quản lý diện tích rừng đặc dụng Hoa Lư nằm trong Quần thể danh thắng Tràng An.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, chính quyền địa phương trong việc quản lý, xây dựng các công trình phục vụ du lịch, hạ tầng nông nghiệp (Trạm bơm nước, kênh, mương thủy lợi) phù hợp với quy hoạch phát triển các khu bảo vệ sinh thái do ngành quản lý và có trách nhiệm theo dõi quản lý các loài động vật hoang dã quý hiếm ở các khu du lịch, điểm du lịch.

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực trồng và bảo vệ rừng, gắn công tác bảo vệ môi trường với việc quản lý lĩnh vực lâm nghiệp, phòng cháy, chữa cháy rừng.

d) Bảo vệ các giá trị cảnh quan nông nghiệp hiện hữu, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan xử lý nghiêm các hành vi thay đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp nhằm hạn chế tối đa tác động xấu của quá trình phát triển và đô thị hóa tới Di sản.

e) Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch lồng ghép chương trình xây dựng nông thôn mới với bảo vệ di sản và phát triển du lịch tại các địa phương trong vùng Di sản.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch và bố trí vốn đầu tư phát triển cho từng chương trình, dự án liên quan đến bảo tồn và phát huy giá trị di sản trong khu vực Quần thể danh thắng Tràng An thuộc nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách trong khu vực Quần thể danh thắng Tràng An.

c) Kiểm tra giám sát các dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định đầu tư trong khu vực Di sản Quần thể danh thắng Tràng An.

7. Sở Tài chính

a) Căn cứ vào khả năng ngân sách, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp của luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Hướng dẫn việc thực hiện các quy định về phí, lệ phí và giá dịch vụ theo đúng quy định của Nhà nước và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

8. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất và tổ chức thực hiện tốt cơ chế chính sách giải quyết các vấn đề an sinh xã hội cho các đối tượng người tâm thần lang thang, trẻ em lang thang, người ăn xin trong khu di sản. Tổ chức kiểm tra và hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thu

gom, phân loại, lập hồ sơ tiếp nhận, bàn giao đối tượng về địa phương quản lý hoặc đưa vào các cơ sở bảo trợ xã hội để thực hiện việc tiếp nhận và quản lý, nuôi dưỡng theo quy định.

9. Sở Công Thương

a) Quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ thương mại phục vụ du lịch; chỉ đạo, hướng dẫn và xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh các mặt hàng thủ công mỹ nghệ làm quà tặng, quà lưu niệm phục vụ khách du lịch mang đặc trưng Di sản.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất các điểm bán hàng lưu niệm, các dịch vụ nhà hàng, ăn uống trong khu Di sản theo quy định của pháp luật.

10. Sở Giao thông Vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch và các cơ quan liên quan, quản lý nhà nước các dự án đầu tư, các công trình xây dựng có liên quan đến hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy theo thẩm quyền. Tổ chức lắp đặt hệ thống an toàn giao thông đường bộ, đường thủy trên các tuyến đường do Sở quản lý.

b) Phối hợp kiểm tra thẩm định, cấp phép hoạt động các phương tiện, đơn vị kinh doanh vận chuyển du lịch theo quy định.

c) Phối hợp với Công an tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc tham gia giao thông của các phương tiện chuyên vận chuyển khách du lịch.

d) Quản lý công tác đào tạo, cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và giấy chứng nhận học luật giao thông đường thủy nội địa theo quy định cho những người kinh doanh vận chuyển khách du lịch.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh tuyên truyền về việc thực hiện Quy chế Quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An của Ủy Ban nhân dân tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục về giá trị di sản và nâng cao ý thức giữ gìn, bảo tồn, phát huy giá trị di sản cho học sinh; nghiên cứu đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di sản vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học.

13. Sở Nội vụ

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về tôn giáo đối với tổ chức và cá nhân hoạt động tôn giáo tại các di tích đã được xếp hạng trong khu Di sản.

14. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường, cảnh quan, trật tự an toàn giao thông tại các khu du lịch, điểm du lịch.

b) Thông báo các quy định về an ninh trật tự liên quan đến hoạt động du lịch; Thông tin kịp thời về âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, các

phần tử lợi dụng hoạt động du lịch để xâm phạm an ninh, trật tự. Tuyên truyền nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức trách nhiệm các tầng lớp nhân dân với sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc.

c) Thực hiện quản lý hoạt động của khách nước ngoài đến tham quan và lưu trú trong vùng Di sản.

d) Thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; phòng cháy chữa cháy, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật. Kiểm tra các cơ sở vui chơi, giải trí tập trung đông người và các di tích, khu, điểm du lịch nhất là các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao như: Nhà hàng, các khu, điểm du lịch và một số công trình, khu di tích khác; điều tra làm rõ nguyên nhân các vụ cháy, nổ xảy ra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy chữa cháy; đảm bảo lực lượng, phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy kịp thời và hiệu quả.

15. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với địa phương và các sở, ngành có liên quan bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và bảo đảm an ninh quốc phòng khu du lịch, điểm du lịch.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan trong việc phòng cháy, chữa cháy rừng; tham gia ý kiến khi nhận được văn bản đề nghị được khảo sát, điều tra, thăm dò các hang, động của các tổ chức, cá nhân có nhu cầu liên quan đến lĩnh vực Quốc phòng.

c) Thực hiện kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với các hoạt động khảo sát, điều tra, thăm dò, đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, quản lý và khai thác hang, động của tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực Quốc phòng.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có địa giới hành chính nằm trong phạm vi khu vực Di sản

a) Công bố đầy đủ, công khai, rộng rãi Quy chế này tại trụ sở Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn trong vùng di sản và trên các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, nhân dân biết và thực hiện.

b) Triển khai công tác lập quy hoạch chi tiết theo phân cấp đối với các khu vực theo quy định tại Quy chế này và các khu vực khác; xây dựng đô thị văn minh, sạch, đẹp đáp ứng nhu cầu sử dụng của cộng đồng dân cư và khách du lịch theo định hướng phát triển du lịch của tỉnh Ninh Bình.

c) Lập kế hoạch cụ thể hàng năm để di dời và tái định cư cho các hộ dân trong Khu vực di sản thế giới, trước hết là vùng cấm xây dựng hoặc chuyển đổi chức năng sử dụng các công trình công nghiệp, nhà xưởng sản xuất đang tồn tại có ảnh hưởng xấu đến môi trường, cảnh quan khu Di sản.

d) Phối hợp với Sở Du lịch và Sở Văn hóa và Thể thao trong việc triển khai thực hiện: Xác định ranh giới Khu vực di sản thế giới và vùng đệm của khu vực di sản thế giới; cắm mốc giới các khu vực bảo vệ trên thực địa; công bố bản đồ xác định ranh giới vùng cấm xây dựng, vùng hạn chế xây dựng, vùng đệm của khu vực di sản thế giới, các quy định có liên quan và tuyên truyền cho nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp biết để thực hiện.

e) Thẩm định, xác định mức độ cấp thiết về nhà ở, chịu trách nhiệm cấp giấy phép xây dựng công trình nhà ở của hộ gia đình và chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động xây dựng trong khu Di sản thuộc địa giới hành chính quản lý của mình theo đúng quy định của pháp luật và các quy định tại Quy chế này. Sau khi cấp

giấy phép xây dựng, phải gửi bản sao về Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch để tổng hợp, theo dõi.

f) Chịu trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời vi phạm của các tổ chức và cá nhân về đất đai, trật tự xây dựng, xâm hại tài nguyên môi trường cảnh quan Di sản.

g) Chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm đối với những trường hợp vi phạm theo quy định tại Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu không phát hiện kịp thời hoặc không xử lý dứt điểm các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

h) Quản lý trật tự xây dựng theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quy định hiện hành về cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

i) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, cấp phép xây dựng các công trình nhà ở dân sinh theo đúng quy định hiện hành.

17. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã)

a) Chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan trong các khu dân cư trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý Quần thể danh thắng Tràng An công bố bản đồ xác định phạm vi, ranh giới các khu vực bảo vệ nằm trên địa bàn xã và các quy định có liên quan cho các tổ chức, cá nhân và nhân dân biết. Bảo vệ mốc giới các khu vực trên địa bàn.

c) Thông báo, tuyên truyền, hướng dẫn cho nhân dân về các điều kiện để xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa các công trình theo đúng quy định hiện hành.

d) Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các công trình xây dựng trên địa giới hành chính. Khi phát hiện các trường hợp xây dựng không giấy phép hoặc xây dựng sai với giấy phép được cấp phải xử lý, xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời thông báo ngay bằng văn bản cho cơ quan cấp phép xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch.

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và cán bộ phụ trách về quản lý xây dựng cấp xã chịu trách nhiệm trực tiếp trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc không giám sát, không kiểm tra phát hiện, không xử lý nghiêm minh và kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng. Định kì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Du lịch, Sở Xây dựng và Sở Văn hóa và Thể thao.

18. Tổ chức, cá nhân có liên quan

a) Tổ chức, cá nhân quản lý cơ sở, chủ cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại khu vực di sản khi lập dự án đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp, sửa chữa, bảo quản, tu bổ, phục hồi phải căn cứ vào nội dung, quy mô của dự án để lập báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

b) Các chủ sở hữu, chủ đầu tư và chủ sử dụng công trình, các đơn vị tư vấn và thi công xây dựng, các tổ chức có liên quan và cộng đồng dân cư có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 18. Tổ chức thực hiện Quy chế

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường trong khu Di sản, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và các quy định tại Quy chế này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này trên phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý.

Điều 19. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy chế, nếu phát sinh, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Chung Phụng